

Thư tín dụng (Letter of Credit) là gì? Thư tín dụng tiếng Anh là gì? Các đặc điểm đặc biệt của thư tín dụng? Phân loại thư tín dụng? Những nội dung chủ yếu của thư tín dụng chứng từ (L/C)? Điều kiện để mở thư tín dụng? Thủ tục mở thư tín dụng? Đặc điểm của thư tín dụng? Lợi ích của thư tín dụng? Ý nghĩa của phương thức thanh toán bằng L/C?
Khái niệm, phân loại, điều kiện và thủ tục để mở thư tín dụng (L/C)

Thư tín dụng là một trong những phương thức thanh toán trong kinh doanh xuất nhập khẩu. Vậy có những loại thư tín dụng nào? Điều kiện và thủ tục để mở thư tín dụng ra sao? Bài viết này sẽ tìm hiểu những vấn đề liên quan đến thư tín dụng.

1. Thư tín dụng là gì?

Thư tín dụng còn có tên gọi là **L/C** – viết tắt của từ Letter of Credit là thư do ngân hàng phát hành theo yêu cầu của bên mua, cam kết thanh toán cho bên bán khoảng tiền nhất định theo hợp đồng trong một thời gian quy định nếu người bán xuất trình được bộ chứng từ thanh toán theo quy định trong L/C.

2. Thư tín dụng tiếng Anh là gì?

Thư tín dụng tiếng Anh là: **“Letter of Credit”**.

3. Các đặc điểm đặc biệt của thư tín dụng?

- L/C không phụ thuộc vào hợp đồng cơ sở (hợp đồng mà xuất phát từ hợp đồng đó người ta tiến hành mở L/C). Các ngân hàng không liên quan hoặc bị ràng buộc bởi các hợp đồng như thế ngay cả khi L/C có dẫn chiếu đến các hợp đồng đó (điều 4 UCP600).
- Các ngân hàng làm việc với nhau trên cơ sở chứng từ chứ không quan tâm đến hàng hóa/dịch vụ. Cho dù người bán giao hàng bị thiếu, hàng kém chất lượng, giao hàng sai ..., nhưng nếu trên bề mặt chứng từ thể hiện phù hợp với L/C, UCP, ISBP thì ngân hàng phát hành phải thanh toán cho người thụ hưởng. Các bên tham gia trong thư tín dụng không được lợi dụng vào tình trạng hàng hóa/dịch vụ được giao để trì hoãn việc thanh toán (Điều 5 UCP600).
- Theo UCP600 thì L/C là không thể hủy ngang.
- Theo UCP600 quy định, thì các bên muốn áp dụng phiên bản UCP nào thì phải quy định rõ trong thư tín dụng.
- Mặc dù người đề nghị mở L/C tham gia với tư cách là người mua hàng hóa/dịch vụ, nhưng ngân hàng phát hành mới là người thanh toán, cho nên khi người thụ hưởng ký phát hối phiếu đòi tiền thì phải đòi tiền ngân hàng phát hành L/C.

4. Phân loại thư tín dụng?

Chia theo tính chất có thể hủy ngang

- Thư tín dụng có thể hủy ngang (Revocable Letter of Credit) (loại này đã bị bỏ theo UCP600 và tất cả các thư tín dụng là không thể hủy ngang trong trường hợp L/C dẫn chiếu UCP600).
- Thư tín dụng không thể hủy ngang (Irrevocable Letter of Credit).AAA

Chia theo tính chất của L/C

- Thư tín dụng xác nhận (Confirmed Letter of Credit).
- Thư tín dụng chuyển nhượng (Transferable Letter of Credit).
- Thư tín dụng tuần hoàn (Revolving Letter of Credit).
- Thư tín dụng giáp lưng (Back to Back Letter of Credit).
- Thư tín dụng đối ứng (Reciprocal Letter of Credit).
- Thư tín dụng dự phòng (Standby Letter of Credit).

Chia theo thời hạn thanh toán của L/C

- Thư tín dụng trả ngay (Sight Letter of Credit).
- Thư tín dụng trả chậm (Deferred Letter of Credit).
- Thư tín dụng thanh toán hỗn hợp (Mixed Payment Letter of Credit)
- Thư tín dụng điều khoản đỏ (Red Clause Letter of Credit).

5. Những nội dung chủ yếu của thư tín dụng chứng từ (L/C)?

Có rất nhiều loại L/C khác nhau nhưng nhìn chung chúng thường có những nội dung cơ bản sau đây:

Số hiệu, địa điểm và ngày mở L/C(No of L/C, place and date of issuing)

- Số hiệu.
- Địa điểm mở (place of issuing): Là nơi mà ngân hàng mở L/C cam kết thanh toán cho người xuất khẩu.
- Ngày mở (issuing date): Là ngày bắt đầu phát sinh cam kết ngân hàng mở với người xuất khẩu là ngày bắt đầu tính thời hạn hiệu lực của LC và là căn cứ để người xuất khẩu kiểm tra xem người nhập khẩu có thực hiện việc mở L/C đúng hạn như trong hợp đồng đã quy định hay không.

Loại thư tín dụng

Mỗi loại L/C đều có tính chất và nội dung khác nhau quyền lợi và nghĩa vụ của các bên liên quan cũng khác nhau nên cần xác định loại thư tín dụng cần mở.

Tên địa chỉ của người thụ hưởng

Có liên quan đến phương thức tín dụng chứng từ.

Số tiền của thư tín dụng

Số tiền của thư tín dụng (Amount of money) vừa ghi bằng số và ghi bằng chữ thống nhất với nhau hoặc có thể chỉ cần số tiền bằng số. Trong đó đồng tiền thanh toán phải rõ ràng. Cách ghi số tiền tốt nhất là ghi một số giới hạn mà người xuất khẩu có thể đặt được. Những từ “khoảng chừng, độ khoảng hoặc những từ ngữ tương tự được dùng để chỉ biên độ số tiền của L/C cho phép xê dịch không quá 10% tổng số tiền đó.

Thời hạn hiệu lực (Expiry date)

Là thời hạn mà ngân hàng mở L/C cam kết trả cho nhà xuất khẩu nếu nhà xuất khẩu xuất trình đầy đủ bộ chứng từ trong thời hạn đó và trong nội dung L/C yêu cầu.

Thời hạn trả tiền của L/C (Latest payment date)

Là thời hạn trả tiền ngay hay trả tiền về sau. Điều này có thể nhận dạng ở hồi phiếu của người xuất khẩu ký phát thời hạn giao hàng cũng được ghi trong L/C và do hợp đồng mua bán quy định. Thời hạn giao hàng có thể có thể có quan hệ chặt chẽ với thời hạn hiệu lực của L/C.

Thời hạn giao hàng (Shipment date)

Là thời hạn quy định bên bán phải chuyển giao hàng cho bên mua kể từ khi L/C có hiệu lực.

Những nội dung về hàng hóa (Description of goods)

Bao gồm tên hàng hóa, số lượng hàng, trọng lượng hàng(có thể bao gồm cả sai lệch cho phép) giá cả, quy cách, phẩm chất...cũng phải được ghi vào thư tín dụng.

Những nội dung về vận tải(Shipment term)

Những chứng từ người xuất khẩu phải xuất trình(Document for payment)

Là nội dung then chốt của thư tín dụng, bởi vì bộ chứng từ quy định trong thư tín dụng là một bằng chứng của người xuất khẩu chứng minh rằng mình đã hoàn thành nghĩa vụ giao hàng và làm đúng những quy định của thư tín dụng.

Sự cam kết trả tiền của ngân hàng mở L/C

Là nội dung cuối cùng của thư tín dụng và nó ràng buộc trách nhiệm của ngân hàng mở L/C.

Những điều kiện đặc biệt khác

Như phí ngân hàng được tính cho bên nào, điều kiện đặc biệt hướng dẫn đối với ngân hàng chiết khấu, tham chiếu theo UCP nào....

Chữ ký của ngân hàng mở L/C

6. Điều kiện để mở thư tín dụng?

- Nguồn vốn để đảm bảo thanh toán L/C

+ Khi quy định điều khoản thanh toán bằng L/C trong hợp đồng, khách hàng cần xem xét nguồn vốn để thanh toán cho L/C mà mình sẽ yêu cầu NHCTVN mở:

+ L/C phát hành bằng vốn tự có, khách hàng phải ký quỹ 100%

+ L/C phát hành bằng vốn tự có, khách hàng không ký quỹ đủ 100% và/hoặc có yêu cầu miễn, giảm mức ký quỹ, khách hàng liên hệ với bộ phận Tín dụng thẩm định nghiên cứu xem xét và được Giám đốc hoặc người được Giám đốc uỷ quyền phê duyệt trước khi chuyển sang phòng TTQT thực hiện.

+ L/C phát hành bằng vốn vay của NHCTVN: khách hàng liên hệ với bộ phận Tín dụng thẩm định để xem xét.

– Yêu cầu mở L/C

Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin vào “Đơn yêu cầu mở L/C”. Vì ngân hàng mở L/C theo yêu cầu của người nhập khẩu, do vậy nên xem xét kỹ nội dung hợp đồng để đảm bảo khi đưa vào L/C không bị mâu thuẫn.

7. Thủ tục mở thư tín dụng?

– Đơn yêu cầu mở thư tín dụng

– Quyết định thành lập doanh nghiệp (đối với các doanh nghiệp giao dịch lần đầu)

– Đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp giao dịch lần đầu)

– Đăng ký mã số xuất nhập khẩu – nếu có (đối với doanh nghiệp giao dịch lần đầu)

– Hợp đồng ngoại thương gốc (trường hợp ký hợp đồng qua FAX thì đơn vị phải ký và đóng dấu trên bản photo).

– Hợp đồng nhập khẩu uỷ thác (nếu có)

– Giấy phép nhập khẩu của Bộ Thương Mại (nếu mặt hàng nhập khẩu thuộc Danh mục quản lý quy định tại Quyết định điều hành xuất nhập khẩu hàng năm của Thủ tướng Chính Phủ).

– Cam kết Thanh toán, Hợp đồng Tín dụng (trường hợp vay vốn), công văn phê duyệt cho mở thư tín dụng trả chậm của NHCTVN (trường hợp mở thư tín dụng trả chậm).

– Hợp đồng mua bán ngoại tệ (nếu có)

– Bản giải trình mở thư tín dụng do phòng Tín dụng của Chi nhánh lập được Giám đốc chi nhánh hoặc người được Giám đốc uỷ quyền phê duyệt (trường hợp ký quỹ dưới 100% trị giá thư tín dụng).

8. Đặc điểm của thư tín dụng?

– L/C không phụ thuộc vào hợp đồng cơ sở (hợp đồng mà xuất phát từ hợp đồng đó người ta tiến hành mở L/C).

– Các ngân hàng làm việc với nhau trên cơ sở chứng từ chứ không quan tâm đến hàng hóa/dịch vụ. Các bên tham gia trong thư tín dụng không được lợi dụng vào tình trạng hàng hóa/dịch vụ được giao để trì hoãn việc thanh toán (Điều 5 UCP600).

– Theo UCP600 thì L/C là không thể hủy ngang.

– Theo UCP600 quy định, thì các bên muốn áp dụng phiên bản UCP nào thì phải quy định rõ trong thư tín dụng.

– Mặc dù người đề nghị mở L/C tham gia với tư cách là người mua hàng hóa/dịch vụ, nhưng ngân hàng phát hành mới là người thanh toán, cho nên khi người thụ hưởng ký phát hồi phiếu đòi tiền thì phải đòi tiền ngân hàng phát hành L/C.

9. Lợi ích của thư tín dụng?

Lợi ích đối với người xuất khẩu:

– NH sẽ thực hiện thanh toán đúng như qui định trong thư tín dụng bất kể việc người mua có muốn trả tiền hay không.

– Chậm trễ trong việc chuyển chứng từ được hạn chế tối đa.

– Khi chứng từ được chuyển đến NH phát hành, việc thanh toán được tiến hành ngay hoặc vào một ngày xác định (nếu là L/C trả chậm).

– KH có thể đề nghị chiết khấu L/C để có trước tiền sử dụng cho việc chuẩn bị thực hiện hợp đồng

Lợi ích đối với người nhập khẩu:

– Chỉ khi hàng hóa thực sự được giao thì người nhập khẩu mới phải trả tiền.
– Người nhập khẩu có thể yên tâm là người xuất khẩu sẽ phải làm tất cả những gì theo qui định trong L/C để đảm bảo việc người xuất khẩu sẽ được thanh toán tiền (nếu không người xuất khẩu sẽ mất tiền).

Lợi ích đối với Ngân hàng:

– Được thu phí dịch vụ (phí mở L/C, phí chuyển tiền, phí thanh toán hộ...) – đại khái là có tiền.
– Mở rộng quan hệ thương mại quốc tế.
– Nhược điểm lớn nhất của hình thức thanh toán này là quy trình thanh toán rất tỷ mỉ, máy móc, các bên tiến hành đều rất thận trọng trong khâu lập và kiểm tra chứng từ. Chỉ cần có một sai sót nhỏ trong việc lập và kiểm tra chứng từ cũng là nguyên nhân để từ chối thanh toán. Đối với Ngân hàng phát hành, sai sót trong việc kiểm tra chứng từ cũng dẫn đến hậu quả rất lớn.

10. Ý nghĩa của phương thức thanh toán bằng L/C?

– Là một cam kết trả tiền hoặc chấp nhận trả tiền chứ không phải là một lời hứa .
– Do một người phát hành nhưng có thể cho một hay nhiều người hưởng lợi, người phát hành chứng từ này phải là ngân hàng thương mại.
– Căn cứ trả tiền của L/C thương mại là các chứng từ ghi trong L/C.
– Là một cam kết trả tiền có điều kiện và có thời hạn.
– Nó được nhiều công ty và ngân hàng lựa chọn vì nó đáp ứng được những yêu cầu chủ yếu trong thương mại quốc tế:
– Do những đối tác ký kết hợp đồng với những có những trụ sở ở những quốc gia khác nhau nên có sự thiếu tin tưởng lẫn nhau, phương thức thanh toán bằng L/C giúp loại bỏ rào cản đó.
– Trong giao dịch bằng L/C luôn có sự hiện diện của ngân hàng đại diện của hai bên đối tác cùng với những yêu cầu khắt khe về bộ chứng từ những yếu tố đó sẽ dung hòa lợi ích đối nghịch giữa các bên tham gia lớp kế toán ngắn hạn.

XEM THÊM CÁC THÔNG TIN MỚI NHẤT TẠI: <https://genshinimpactmobile.com>

Bài viết [Thư tín dụng là gì? Phân loại, điều kiện và thủ tục để mở thư tín dụng \(L/C\)](#) đã xuất hiện đầu tiên vào ngày [GENSHINIMPACTMOBILE.COM](#).

via GENSINIMPACTMOBILE.COM

<https://genshinimpactmobile.com/thu-tin-dung-la-gi-phan-loai-dieu-kien-va-thu-tuc-de-mo-thu-tin-dung-l-c/>